

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 152/2021/HS-PT

Ngày: 14/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân H;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Đặng Đình Lực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng, Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 304/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo Trần Tuấn H và Nguyễn Tuấn A, do có K cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Các bị cáo có K cáo:

1. Trần Tuấn H, sinh năm 1963; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT: Thôn 2, xã Quảng B, huyện Chương M, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 10A Quang T, phường Quang T1, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Bá H1 và bà Phạm Thị H2 (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị M (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989); tiền sự: Chưa; tiền án: 02 tiền án: Ngày 04/11/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 15/5/2007, Tòa án nhân dân quận Thanh X, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Chứa mại dâm (chưa xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 28/7/2018; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tuấn A, (Tên gọi khác: **K**), sinh năm 1978; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 40 Hàng B1, phường Hàng G, quận Hoàn K1, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị P

(đều đã chết); có vợ Đào Thị H3 và có 01 con sinh năm 2004; tiền sự : Chưa, tiền án: 02 tiền án: Ngày 18/01/1997, Tòa án nhân dân quận Hoàn K1, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Ngày 04/01/2000, Tòa án nhân dân quận Hoàn K1, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xóa án). Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 28/7/2018; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn H:* Luật sư Nguyễn Thị H4 và Luật sư Nguyễn Ánh T2 - Văn phòng Luật sư Nguyễn A1 thuộc Đoàn Luật sư Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn A:* Luật sư Vũ Hồng T3 và Luật sư Nguyễn Anh T4 - Văn phòng Luật sư Thanh V, thuộc Đoàn Luật sư Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00 ngày 27/07/2018, Công an quận Hoàn K1 làm nhiệm vụ tại khu vực Trạm thu phí Pháp V1 - Cầu G1 thuộc địa phận xã Liên N, huyện Thanh T5, thành phố Hà Nội kiểm tra xe ô tô KIA Cerato màu trắng (BKS 30E-825.43) do bị cáo Nguyễn Tuấn A điều khiển, bị cáo Trần Tuấn H ngồi ở ghế phụ phát hiện, bắt quả tang bị cáo H, Tuấn A có hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tiến hành kiểm tra xe ô tô thì đã phát hiện, thu giữ:

* *Tại hộp cốp ghế phụ phía trước xe ô tô:* Một túi da màu đen ở bên trong có:

- 01 bọc quần băng dính màu đen bên trong có 01 lớp nilon màu vàng có ghi chữ nước ngoài bên trong đựng tinh thể màu trắng.

- 01 bọc quần băng dính màu đen bên trong có 01 lớp nilon màu vàng có ghi chữ nước ngoài bên trong có túi nilon đựng tinh thể màu trắng.

* *Tại sàn xe phía sau ghế lái xe ô tô:* 01 túi xách màu đen, bên trong gồm:

- 02 bọc cuốn băng dính màu đen bên trong có 01 lớp nilon màu vàng có ghi chữ nước ngoài bên trong có túi nilon đựng đều chứa tinh thể màu trắng.

- 03 bọc cuốn băng dính màu đen, trong đó:

+ Bọc 01 có 16 túi nilong màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng và xanh; 04 túi nilông màu hồng in chữ A bên ngoài túi, bên trong chứa các viên nén màu hồng màu xanh và 01 gói nilon màu trắng cuốn băng dính màu vàng có chữ nước ngoài, bên trong là túi nilông đựng tinh thể màu trắng.

+ Bọc 2 có 16 túi nilông màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng

màu xanh, 04 túi nilông màu hồng in chữ A bên ngoài, bên trong chứa các viên nén màu hồng, màu xanh và 01 gói nilông màu trắng cuốn băng dính màu trong là túi nilon màu vàng có chữ nước ngoài, bên trong là túi nilông đựng tinh thể màu trắng.

+ Bọc 3 có 16 túi nilông màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng và xanh, 04 túi nilông màu hồng in chữ A bên ngoài, bên trong chứa các viên nén màu hồng, màu xanh và 01 gói nilông màu trắng cuốn băng dính màu vàng trong là túi nilon vàng có chữ nước ngoài, bên trong là túi nilông đựng tinh thể màu trắng.

** Tại mặt ghế phụ của ô tô: 01 túi da màu đen bên trong có:*

- 01 khẩu súng ngắn màu bạc, báng súng bằng nhựa màu nâu, bên trong có 01 hộp tiếp đạn màu đen chứa 06 viên đạn.

- 01 vỏ bao đựng súng bằng da màu đen bên ngoài bao có gắn 05 viên đạn.

- 01 điện thoại di động nhãn mác SAMSUNG màu đen, số thuê bao 0936909505.

** Thu giữ trong người của bị cáo **Trần Tuấn H:***

- 01 điện thoại di động nhãn mác Motorola, vỏ màu đen - vàng, số thuê bao 01634467881

- 01 điện thoại di động nhãn mác Nokia màu đen, số thuê bao 0967279980 và 0868181563.

- 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato màu trắng BKS: 30A- 82543

** Thu giữ của **Nguyễn Tuấn A:***

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL STAR 550 màu đen, số thuê bao 0929876656

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen không có số thuê bao.

Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của bị cáo Trần Tuấn H tại số: 10A Quang T, phường Quang T1, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội, phát hiện và thu giữ:

+ 01 hộp sắt tại nền nhà tầng 3 cạnh giường ngủ của bị cáo Trần Tuấn H bên trong có:

- 01 túi nilông bên trong có 18 viên nén hình tròn màu đỏ.

- 01 cân điện tử kích thước khoảng 7x12 cm màu đen và 01 cân điện tử kích thước khoảng 4x10 cm màu bạc

- 01 túi nilông bên trong chứa chất bột màu trắng và 20 vỏ túi nilông các

loại chưa sử dụng

- 01 cặp BKS xe ô tô: 14A-26798 và 01 cặp BKS xe ô tô: 30E- 65471

Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của bị cáo Nguyễn Tuấn A tại số: 40 Hàng B1, phường Hàng G, quận Hoàn K1, thành phố Hà Nội, kết quả không phát hiện và thu giữ gì. *Bản kết luận giám định số: 6307/KL-PC54 Ngày 6/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:*

* Tang vật thu giữ tại cốp ghế phụ phía trước xe ô tô gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc cuộn băng dính màu đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng **1932,09 gam**.

* Tang vật thu giữ tại sàn xe sau ghế lái trong ô tô gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc cuộn băng dính màu đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng **1995,71 gam**.

- 03 bọc cuộn băng dính đen bên trong mỗi bọc có:

+ Bọc thứ nhất có: Các viên nén màu hồng bên trong 20 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng **410,51 gam**; Các viên nén màu xanh bên trong 20 túi nilông đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng 3,84 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: **961,76 gam**.

+ Bọc thứ hai có: Các viên nén màu hồng bên trong 20 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng **408,63 gam**; Các viên nén màu xanh bên trong 20 túi nilông đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng 3,91 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: **961,66 gam**.

+ Bọc thứ ba có: Các viên nén màu hồng bên trong 20 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng **408,52 gam**; Các viên nén màu xanh bên trong 20 túi nilông đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng 3,88 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: **965,67 gam**.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ trên xe ô tô KIA BKS 30E- 825.43 là **5155,46 gam Methamphetamine và 2889,09 gam Ketamine**.

* *Bản kết luận giám định số: 6308/KL-PC54 ngày 06/08/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận về số vật chứng thu giữ tại chỗ ở của bị cáo Trần Tuấn H:*

- 18 viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: **1,767 gam**.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước 10x15 cm không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 34,569 gam

- 01 cân điện tử kích thước 7x12 cm và 01 cân điện tử kích thước 4x10

cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine

- 20 vỏ túi nilông đều không dính ma túy.

** Bản kết luận giám định số: 6990/KL-PC54 ngày 06/09/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:*

- Xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO đeo biển kiểm soát: 30E- 825.43 gửi giám định, hiện tại có số khung: RNYYE41M6HC112422 và số máy: G4FGGH672191 là số nguyên thủy.

- Không giám định biển kiểm soát: 14A-267.98 và 30E-654.71 do không có mẫu so sánh.

Bản kết luận giám định số: 4356 Ngày 6/8/2018 và số: 323 ngày 31/1/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Khẩu súng và 11 viên đạn gửi đến giám định là súng ngắn K59 và đạn cỡ 9x18mm (Đạn K59) thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- Hiện tại khẩu súng và 11 viên đạn gửi giám định còn sử dụng để bắn được.

- Khẩu súng trên không bắn ra các đầu đạn, vỏ đạn của các vụ án khác hiện lưu trong tầng thư súng đạn của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Tuấn H khai: Khoảng tháng 07/2018, bị cáo H vào thành phố V2, tỉnh Nghệ An thì quen biết một người đàn ông tên Sơn (H không biết rõ tên tuổi, địa chỉ Sơn ở đâu). Sơn đặt vấn đề thuê bị cáo H vận chuyển ma túy từ thành phố V2 ra thành phố Hà Nội, nếu thành công thì bị cáo H sẽ được đối tượng Sơn trả công là: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), bị cáo H đồng ý. Đối tượng Sơn cho bị cáo H số điện thoại 01666013571 để liên lạc.

Khoảng 09h00 ngày 27/7/2018, đối tượng Sơn sử dụng số điện thoại 01666013571 gọi đến số điện thoại 01634467881 của bị cáo H và bảo bị cáo H vào tỉnh Nghệ An lấy ma túy vận chuyển ra thành phố Hà Nội, sau khi chuyển hàng ra thành phố Hà Nội thành công thì đối tượng Sơn sẽ liên hệ người nhận hàng tới gặp và đưa tiền trực tiếp cho bị cáo H. Sau đó, bị cáo H liên lạc với bị cáo Nguyễn Tuấn A là bạn xã hội rủ cùng lái xe ô tô vào tỉnh Nghệ An chở hàng. Bị cáo Tuấn A đồng ý. Trước khi đi, bị cáo H thay BKS 14A-267.98 xe ô tô Kia Cerato của bị cáo H bằng BKS 30E-825.43 và bảo bị cáo Tuấn A lái xe. Trên đường đi, đối tượng Sơn liên lạc điện thoại với bị cáo H và chỉ dẫn bị cáo H đi đến khu vực huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An sẽ có người đưa ma túy. Khi bị cáo H, bị cáo Tuấn A đi đến trường tiểu học xã Diễn X1, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An thì gặp 01 người đàn ông cầm 01 bọc chần màu hồng đứng ở ven đường. Bị cáo H bảo bị cáo Tuấn A lái xe vào lề đường gặp người đàn ông trên. Người đàn ông đưa bọc chần qua cửa kính xe ô tô cho bị cáo H, sau đó bị cáo H bảo bị cáo Tuấn A lái xe quay về thành phố Hà Nội. Trên đường đi về thành phố

Hà Nội, bị cáo H mở bọc chặn ra thấy các bọc nilon chứa ma túy và 01 khẩu súng ngắn K59, 11 viên đạn để bảo vệ khi vận chuyển ma túy. Bị cáo H cất giấu các bọc chứa ma túy vào các vị trí trong xe, còn khẩu súng và đạn bị cáo H để ở túi xách cầm tay rồi đặt cạnh chỗ mình ngồi. Việc bị cáo H cất giấu các bọc chứa ma túy màu đen bị cáo Tuấn A có biết nhưng không hỏi gì. Trên đường đi đến địa phận tỉnh Thanh Hóa, bị cáo Tuấn A dừng xe ô tô, bị cáo H đưa chặn cho bị cáo Tuấn A để vứt đi. Sau đó tiếp tục đi về thành phố Hà Nội. Khi cả hai đi đến trạm thu phí Pháp V1, Cầu G1 thì bị lực lượng công an phát hiện, kiểm tra và bắt giữ cùng vật chứng.

Về nguồn gốc 1,767 gam Methamphetamine ma túy Cơ quan công an thu giữ khi khám xét nhà bị cáo Trần Tuấn H tại số: 10A Quang T, phường Quang T1, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội, bị cáo H khai ngày 20/7/2018, bị cáo H được người bạn xã hội (Không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cho để sử dụng.

Về nguồn gốc 01 khẩu súng và 11 viên đạn thu giữ, bị cáo Trần Tuấn H khai khẩu súng trên là của đối tượng Sơn ở thành phố V2, tỉnh Nghệ An gửi theo bọc chặn chứa ma túy đưa cho bị cáo H mục đích để bảo vệ trên đường vận chuyển ma túy ra thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan CSĐT ban đầu bị cáo Nguyễn Tuấn A khai: Ngày 27/7/2018, bị cáo Trần Tuấn H rủ bị cáo Tuấn A lái xe ô tô Kia Cerato màu trắng (BKS 30E-825.43) cùng bị cáo H vào thành phố V2, tỉnh Nghệ An để chuyển hàng. Khi đi bị cáo Tuấn A không biết bị cáo H vào tỉnh Nghệ An để vận chuyển ma túy và không được bị cáo H bàn bạc, thỏa thuận gì về trả tiền công mà chỉ lái xe ô tô theo sự chỉ dẫn của bị cáo H. Sau khi bị cáo H nhận bọc chặn từ người đàn ông ở khu vực huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An thì bảo bị cáo Tuấn A lái xe quay về Hà Nội. Trên đường đi, Tuấn A nhìn thấy bị cáo H mở bọc chặn và cất giấu bọc màu đen vào các vị trí trên xe ô tô, lúc này bị cáo Tuấn A biết (Nghĩ) bên trong các bọc đó có chứa ma túy. vì chỉ là ma túy thì mới cất giấu kỹ như vậy, nhưng không biết số lượng cụ thể bao nhiêu. Bị cáo Tuấn A nghĩ bị cáo H mua ma túy về để bán và nếu không bị phát hiện thì bị cáo H sẽ trả công cho bị cáo Tuấn A bằng sử dụng ma túy cùng với bị cáo H mà không phải trả tiền. Cụ thể, trên đường đi vào tỉnh Nghệ An, khi đến đường cao tốc Ninh Bình, Cầu G1 thì bị cáo Tuấn A và bị cáo H đã cùng nhau hút ma túy “Đá” trên xe. Ma túy là của bị cáo H đưa cho để dùng. Khi quay trở về đến khu vực này thì Tuấn A và H lại cùng sử dụng ma túy “Đá” trên xe, khi dùng hết, bị cáo Tuấn A đã vứt bỏ dụng cụ, nhưng không nhớ vứt ở vị trí nào. Sau đó bị cáo Nguyễn Tuấn A thay đổi lời khai và khai không biết việc bị cáo H cất giấu các bọc chứa ma túy trong xe ô tô, không liên quan đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo H. Căn cứ vào biên bản phạm pháp quả tang, các bản tự khai, biên bản ghi lời khai ban đầu của bị cáo Nguyễn Tuấn A, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, báo cáo bắt giữ, lời khai nhân chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận bị cáo Tuấn A phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Kết quả rút list điện thoại của bị Trần Tuấn H và số: 01666012571 của đối

tượng Sơn xác định:

Từ ngày 26/7/2018 đến ngày 27/7/2018, số điện thoại 0967279980 của bị cáo H và số 01666012571 của đối tượng Sơn liên lạc với nhau 12 cuộc.

Ngày 27/7/2018 số điện thoại 01624467881 của bị cáo H và số 01666012571 của đối tượng Sơn liên lạc với nhau 14 cuộc. Thời gian và vị trí cột sóng của các cuộc gọi phù hợp với lời khai của các bị cáo và quá trình di chuyển vận chuyển ma túy của bị cáo H, bị cáo Tuấn Anh.

Xác minh số điện thoại 01666013571 (Bị cáo H khai là của đối tượng Sơn người thuê bị cáo H vận chuyển ma túy) Kết quả chủ thuê bao là Đặng Tiến Cường, sinh năm 1975; Trú tại: Số 1 ngách 43/7 tổ 1 phường Phú La, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội. Anh Cường khai không mua, không đăng ký số sim này, không quen ai là Sơn, bị cáo Trần Tuấn H, bị cáo Nguyễn Tuấn A và không liên quan đến việc vận chuyển ma túy của họ. Cơ quan điều tra đã quyết định tách tài liệu liên quan đến đối tượng Sơn để điều tra, xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn H phạm 03 tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm 01 tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 4 Điều 250; Khoản 1 Điều 304; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Các Điều 40, 56, 47, 48 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo **Trần Tuấn H** 01 (Một) năm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tử hình về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; 01 (Một) năm về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt của Bản án số: 66/2017 HS-ST ngày 15/05/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh X, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 3 tội là Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Tuấn H để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 40 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn A** Tử hình về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn A để bảo đảm cho việc thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 28/02/2020, các bị cáo Trần Tuấn H, Nguyễn Tuấn A đều có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tử hình.

Ngày 09/3/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có Quyết định K nghị phúc thẩm số 03 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số

71/2020/HSST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt tử hình đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A theo hướng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống hình phạt tù chung thân.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Trần Tuấn H xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, vì bị cáo cho rằng, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xét xử đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A thì thay đổi nội dung K cáo từ xin giảm nhẹ sang kêu oan nhưng sau đó bị cáo lại xin được thay đổi nội dung K cáo là giữ nguyên nội dung K cáo xin giảm nhẹ, với mong muốn của bị cáo là không bị xử tử hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận việc tự nguyện rút kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn H để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H và chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Tuấn A cũng như kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, để không áp dụng hình phạt tử hình đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn H đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút đơn kháng cáo của bị cáo để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn A thì trình bày một số tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Tuấn A và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội để giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Tuấn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án thì các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, mọi quyết định và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và của những người tiến hành tố tụng đều hợp lệ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên không có ai có thắc mắc, khiếu nại gì.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Tuấn H đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung đơn K cáo và đại diện Viện kiểm sát cấp phúc thẩm thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận về nguyện vọng rút đơn kháng cáo của bị cáo H, còn luật sư của bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử tôn trọng ý kiến của bị cáo là được rút kháng cáo. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận việc rút đơn kháng cáo của bị cáo để đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo như quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A thì Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Sau khi vụ án bị phát hiện thì trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tuấn A đã thành khẩn nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã quy kết về hành vi phạm tội của bị cáo và sau khi Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo thì bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù. Tại phiên tòa phúc thẩm tuy có lúc bị cáo thay đổi lời khai không nhận tội, nhưng cuối cùng bị cáo vẫn nhận tội và xin được khoan hồng giảm nhẹ. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, thấy: Do khối lượng ma túy là Methamphetamin và Ketamin mà bị cáo cùng tham gia vận chuyển với bị cáo Trần Tuấn H là đặc biệt lớn (8.044,55gam), nếu như vụ án không bị phát hiện xử lý kịp thời mà số ma túy này được bán ra ngoài thì hậu quả gây ra cho xã hội là khôn lường, vô cùng nguy hại đến tình hình an ninh, trật tự chung; về nhân thân thì bị cáo là con nghiện, lại không có công ăn việc làm ổn định, trong khi bị cáo có nhân thân xấu vì đã có nhiều tiền án, nhưng không lấy đó làm bài học để tránh xa việc làm trái pháp luật, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và phạm tội lần sau lại đặc biệt nghiêm trọng hơn lần trước.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Tuấn A tuy có vai trò thấp hơn bị cáo Trần Tuấn H, nhưng do khối lượng ma túy mà các bị cáo cùng tham gia vận chuyển là đặc biệt lớn, bị cáo lại có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất - mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, từ đó đã áp dụng pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A mức hình phạt cao nhất là rất cần thiết và đúng với quy định của pháp luật; do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù hình của bị cáo Nguyễn Tuấn A, cũng như nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và bào chữa của luật sư theo hướng khoan hồng giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Tuấn A, để giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt tù hình đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A, có như vậy thì mới phù hợp với tính chất - mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và mới đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị có Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên và căn cứ vào các Điều 348, 355 và 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Tuấn H. Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Trần Tuấn H.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn A và không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà, để giữ nguyên

bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HSST 25/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 40; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A tử hình.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo Trần Tuấn H và Nguyễn Tuấn A có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

3. Án phí:

Bị cáo Trần Tuấn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- TAND tp Hà Nội;
- Công an tp Hà Nội;
- (để chuyển cho các bị cáo);
- Cục THADS tp Hà Nội;
- Lưu:

Nguyễn Xuân Hùng